

Bản án số: 152/2018/HNGĐ-ST.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018.

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Xuân Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Hồng Thái.

2. Ông Nguyễn Văn Thành.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trực Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2018 về việc xin ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/10/2018, giữa các đương sự :

- Nguyên đơn : Chị Hoàng Thị D - sinh năm 1995.

HKTT: Số 65A 1, TT C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Xóm 6, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Trung D - sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 65A 1, TT C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt chị D. Vắng mặt anh D (mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là Hoàng Thị D trình bày:*

Chị và anh Trần Trung D đăng ký kết hôn vào ngày 13/6/2014 tại UBND TT C, huyện T, tỉnh Nam Định. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh D không chăm lo cuộc sống gia đình dẫn đến tháng 4/2018 vợ chồng đã sống ly thân. Đến nay chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là: Trần Phúc T - Sinh ngày 23/2/2015, hiện cháu đang ở với chị D. Chị D đề nghị được nuôi con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/10/2018, bà Phạm Thị P (là mẹ đẻ của anh Trần Trung D) cung cấp như sau:*

Về thời gian kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản như chị D trình bày, bà có nhận được các giấy tờ của Tòa án bà có khuyên bảo anh D đến Tòa án để giải quyết nhưng anh không đến Tòa án. Bà đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật;

**Tại phiên tòa hôm nay:**

- Chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn anh D và đề nghị được nuôi con chung, không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị D. Về con chung: Giao chị D được quyền nuôi dưỡng cháu Trần Phúc T - Sinh ngày 23/2/2015, chấp nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản, công nợ: Không có, không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục trong việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Trần Trung D nhưng anh D vẫn vắng mặt tại phiên tòa vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt anh D là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tình cảm: Chị Hoàng Thị D và anh Trần Trung D đăng ký kết hôn vào ngày 13/6/2014 tại UBND TT C, huyện T, tỉnh Nam Định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do kinh tế, quan điểm và cách sống không hợp nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ 4/2018 đến nay. HĐXX xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị D và anh D đã thực sự tan vỡ, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc chị D xin ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: chị D và anh D 01 con chung là: Trần Phúc T - Sinh ngày 23/2/2015, hiện cháu đang ở với chị D. Xét yêu cầu đề nghị được nuôi con chung

và không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung HĐXX xét thấy, cháu T hiện còn nhỏ, rất cần sự chăm sóc của mẹ nên giao chị D được quyền nuôi cháu T và chấp nhận sự tự nguyện của chị D không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản, công nợ: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

1. Xử cho chị Hoàng Thị D ly hôn anh Trần Trung D.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị D được quyền nuôi dưỡng con chung là Trần Phúc T - Sinh ngày 23/2/2015. Chấp nhận sự tự nguyện của chị D về việc không yêu cầu anh D cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Hoàng Thị D phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tiền số 04856 ngày 21/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày: Chị D có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Anh Trần trung D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND TT C;
- UBND xã H;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Mai Xuân Mạnh**